

ĐỒNG HƯNG

Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại



Anh Mai Văn Vui, xã Hồng Việt (Đồng Hưng) làm giàu từ trồng hoa.

Thời gian qua, dù ảnh hưởng của dịch bệnh, thời tiết diễn biến bất thường song nhờ tập trung thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp nên sản xuất nông nghiệp của huyện Đồng Hưng vẫn phát triển khá toàn diện và chuyển dần sang sản xuất hàng hóa theo hướng hiệu quả, bền vững.

Điểm nhấn trong sản xuất nông nghiệp của huyện Đồng Hưng là đã xây dựng được 31 cánh đồng lớn với tổng diện tích trên 1.400ha và 6 cánh đồng 4 vụ/năm với diện tích 76,3ha ở các xã: An Châu,

Phú Lương, Đồng Xá, Phú Châu, Trọng Quan..., mang lại giá trị thu nhập vài trăm triệu đồng/ha/năm. Trong đó, An Châu là xã điển hình về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng được cánh đồng lớn với diện tích 50,5ha, cánh đồng 4 vụ/năm có diện tích 10ha. Nhiều người dân An Châu đã làm giàu từ nghề nông.

Ông Đào Ngọc Thuận, Giám đốc HTX DVNN An Châu cho biết: Thời gian qua, xã đã quy hoạch lại đồng ruộng, chuyển đổi những diện tích cây lúa kém hiệu quả và khó khăn sang trồng cây màu, cây vụ

đồng. Thu nhập bình quân sản xuất nông nghiệp của xã đã đạt 136 triệu đồng/ha/năm, cao nhất có vùng chuyên trồng rau màu thu nhập lên tới 200 - 300 triệu đồng/ha/năm. Cùng với là những người nông dân đó, cũng mảnh đất xua họ cấy cây nhưng ngày nay giá trị thu nhập đã tăng gấp 5 - 10 lần. Ông Bùi Văn Khuê, thôn An Nạp, xã An Châu phân tích cho biết: Trước đây ruộng của gia đình nằm ở các cánh đồng, từ khi có chủ trương dồn điền đổi thửa, tôi đã đầu tư dồn đổi trên 2 mẫu ruộng cây lúa không hiệu quả quy

vùng trồng thanh long, mít, cây dược liệu và rau màu các loại, mỗi năm thu nhập khoảng 150 triệu đồng.

Sản xuất nông nghiệp của huyện Đồng Hưng đã chuyển dần sang sản xuất hàng hóa gắn với phát triển nông nghiệp hữu cơ, sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến, đưa cơ giới hóa vào sản xuất. Đến nay, toàn huyện có trên 500 máy cày đa năng, 190 máy gặt đập liên hợp, 267 trạm bơm, gần 100 máy cày các loại bảo đảm khâu làm đất, thu hoạch, tưới, tiêu cho các địa phương. Hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp đồng bộ tạo thuận lợi cho sản xuất của bà con. Người nông dân chủ động, tích cực chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, nuôi, trồng cây, con có giá trị kinh tế cao để tăng năng suất, giá trị trên một đơn vị diện tích canh tác. Đặc biệt, có các nhà máy chế biến, bao tiêu nông sản như: Công ty TNHH Hưng Cúc, Công ty TNHH Thuận Khang... đã hình thành vùng sản xuất nông sản hàng hóa đem lại giá trị cao. Ông Nguyễn Trọng Thành, Giám đốc HTX DVNN Phú Lương cho biết: Từ năm 2016, HTX đã liên kết với Công ty TNHH Đầu tư và phát triển công nghệ An Đình và một số

doanh nghiệp tổ chức cho nông dân cấy lúa hàng hóa trên diện tích gần 10ha, có bao tiêu sản phẩm. Mô hình liên kết này đem lại hiệu quả kinh tế cao gấp nhiều lần trồng lúa truyền thống. Những cách làm mới này đã giúp Đồng Hưng liên tục nằm trong top dẫn đầu toàn tỉnh về năng suất lúa. Bên cạnh đó, huyện cũng đang hình thành các vùng sản xuất sản phẩm đặc thù gắn với địa danh, sản phẩm được tiêu thụ trong và ngoài tỉnh như: cây cảnh ở các xã Hồng Việt, Minh Tân, Phú Lương; hồng xiêm ở xã Lô Giang, mít dai vàng ở xã Hà Giang...

Đồng Hưng là một trong những địa phương bị thiệt hại nặng nề của bệnh dịch tả lợn châu Phi. Để giảm thiệt hại, thời gian qua các chủ gia trại, trang trại, hộ gia đình đã chủ động chuyển hướng chăn nuôi sang các con vật khác như gà chọi, gà ri lai, vịt super, ngan Pháp, bò Zebu... Đồng thời, chuyển mạnh sang sản xuất quy mô vừa và lớn, theo phương thức công nghiệp khép kín và bán công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, kiểm soát tốt dịch bệnh và chất kháng sinh. Hiện toàn huyện có 67 trang trại chăn nuôi, quy mô gấp 1,3 lần so với năm 2015 và hàng nghìn gia trại, 9 xã thực hiện chăn nuôi theo mô hình VietGAP. Các trang trại đa dạng vật nuôi, đã có trang trại chăn nuôi gia súc, hình thành doanh nghiệp chăn nuôi quy mô 4.000 lợn nái ngoại.

Đồng chí Tô Xuân Thúc, Chủ tịch UBND huyện Đồng Hưng cho biết: Sản xuất nông nghiệp của Đồng Hưng đang chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng trồng trọt, tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ, chuyển dần sang sản xuất hàng hóa gắn với phát triển nông nghiệp hữu cơ. Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản của huyện năm 2020 ước đạt gần 3.400 tỷ đồng, tăng bình quân 5 năm 2015 - 2020 là 2,02%/năm, góp phần nâng mức thu nhập bình quân đầu người năm 2020 của huyện ước đạt 52,4 triệu đồng, gấp 1,86 lần so với năm 2015. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI đề ra, thời gian tới Đồng Hưng sẽ tập trung quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa có liên kết bao tiêu sản phẩm; thực hiện hiệu quả các dự án nông nghiệp xanh, chuyển giao sản xuất công nghệ cao của Hàn Quốc. Xây dựng vùng sản xuất hàng hóa đặc thù, sản phẩm OCOP ở các xã có truyền thống để xây dựng thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp. Phát triển chăn nuôi theo quy mô trang trại, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi quy mô lớn, khép kín. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tạo cơ sở và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội mới trung, kinh tế nông nghiệp nổi riêng để nâng cao đời sống của người dân nông thôn.

THU HIỆN

Chuyển đổi ở vùng đất khó



Thời gian tới, xã Hồng Tiến (Kiến Xương) phấn đấu mở rộng thêm 100ha vùng nuôi trồng thủy sản tập trung.

Nằm xa trung tâm huyện, không có nhiều lợi thế trong phát triển công nghiệp nhưng những năm qua xã Hồng Tiến (Kiến Xương) đã tận dụng dải đất bãi dọc sông Hồng đẩy mạnh phát triển nuôi trồng thủy sản. Từ vùng đất khó nay đã trở thành điển hình của huyện trong chuyển đổi nuôi trồng thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Ông Đỗ Đức Cảnh, Bí

thư Đảng ủy xã cho biết: Hồng Tiến có dải đất bãi dọc sông Hồng với chiều dài 8km, cách cửa Ba Lạt trên 10km, có 42ha ao hồ truyền thống, gần 100ha diện tích ven sông có tiềm năng nuôi trồng thủy sản với môi trường thuận lợi. Đây là nơi thủy triều giao hòa nguồn nước lợ và là nơi cung cấp các sản vật như rươi, cây, tôm rảo, cua, rạm, là môi trường nuôi trồng lý tưởng một số loài thủy sản

với chất lượng vượt trội như cá vược, tôm thẻ. Năm bắt được những yếu tố đặc thù đó, năm 2010 địa phương đã đề xuất và được huyện đồng ý cho thành lập HTX SXKD thủy sản Hồng Tiến đồng thời chuyển gần 30ha cây lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản. Song song với việc vận động các gia đình xa viên chuyển đổi phương án quy hoạch, hệ thống thủy lợi cấp thoát nước, hệ

thống giao thông, hệ thống điện cũng được địa phương đầu tư đồng bộ tạo ra một vùng nuôi trồng thủy sản tập trung; từ đó làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của người dân từ nuôi thả quảng canh sang nuôi bán thâm canh và thâm canh. Đặc biệt, từ năm 2014, HTX thí điểm mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh trong ao đạt hiệu quả kinh tế gấp từ 4 - 5 lần so với nuôi truyền thống, mang lại thu nhập bình quân 250 - 300 triệu đồng/ha/năm. Xác định được tầm quan trọng và bước đột phá của địa phương, cấp ủy, chính quyền xã đã chỉ đạo HTX SXKD thủy sản thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao kiến thức, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng cho các hộ xa viên. Đặc biệt là công tác vệ sinh ao đầm, thực hiện nghiêm ngặt công tác phòng dịch, nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ HTX trong việc cung ứng giống, thức ăn, thuốc, vật tư, đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu nuôi và phòng, chống dịch bệnh cho các đối tượng thủy sản. Do áp dụng đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, những năm qua sản xuất thủy sản ở Hồng Tiến góp phần đưa tỷ trọng nông nghiệp tăng 2,26%, vượt kế hoạch Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020

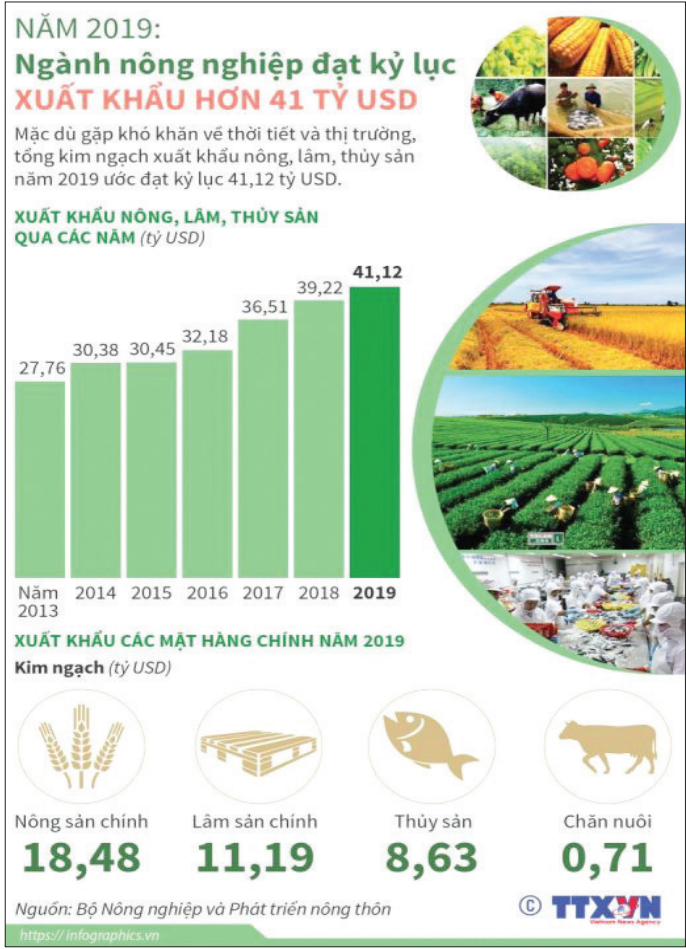
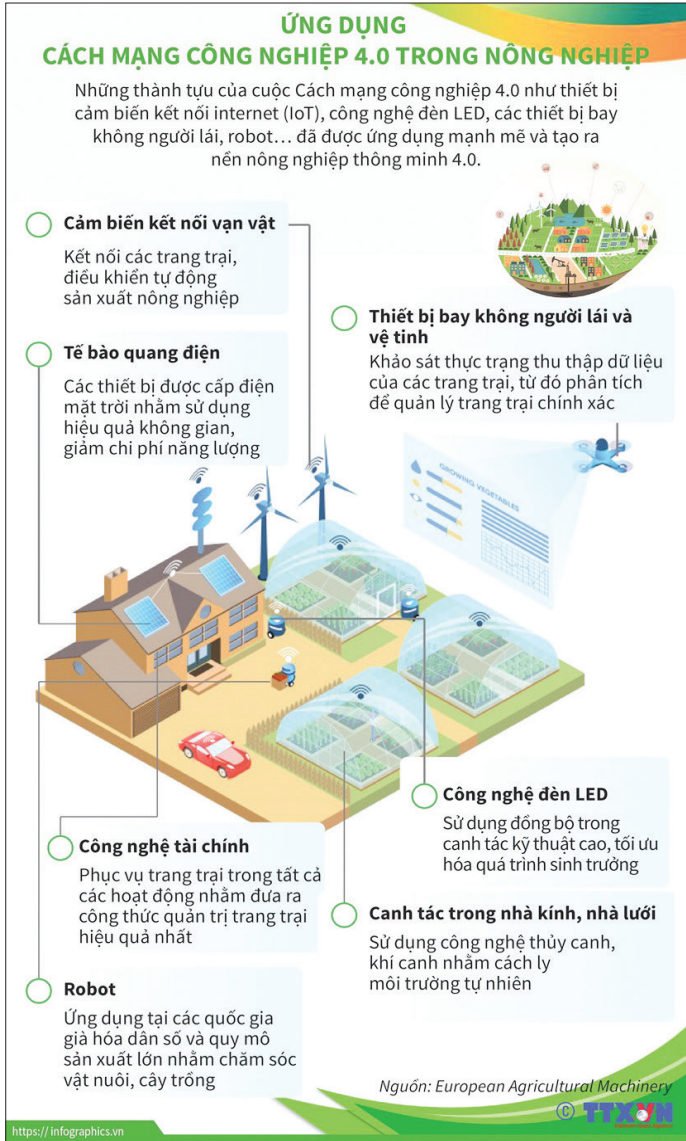
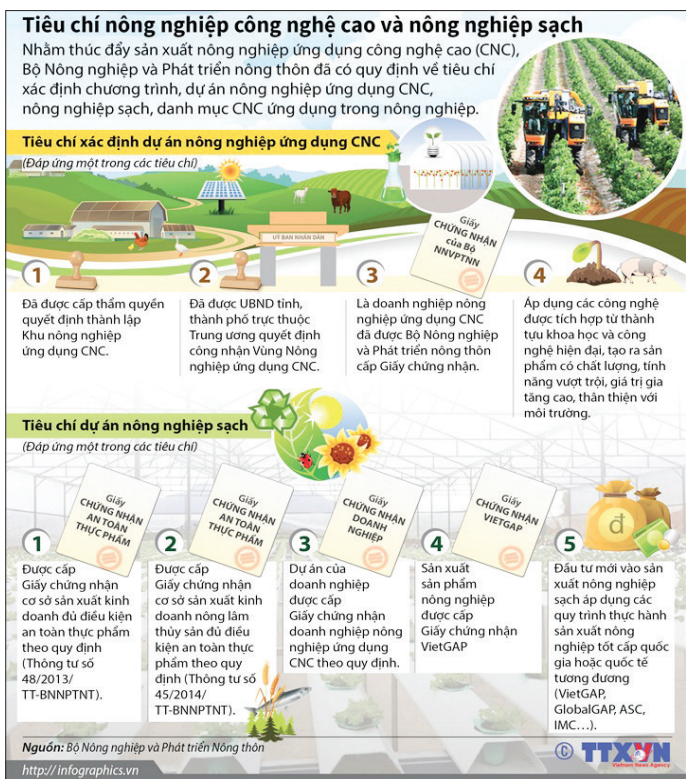
đề ra. Với nguồn nguyên liệu dồi dào hàng trăm tấn thủy sản mỗi năm cùng với nghề làm mắm cáy truyền thống từ gần 100 năm nay, địa phương đã xây dựng thương hiệu đặc sản mắm cáy Hồng Tiến, được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu tập thể mắm cáy Hồng Tiến từ năm 2018. Kể từ đó sản phẩm mắm cáy đã có giấy thông hành vươn ra tiêu thụ khắp các tỉnh thành trên cả nước, sản lượng tiêu thụ hàng năm tăng từ 1,5 - 2 lần, giá trị tăng gấp 1,5 lần, tạo việc làm cho hàng trăm lao động ở địa phương. Cùng với đó, Hồng Tiến đã chủ động liên hệ với các doanh nghiệp, các nhà khoa học thực hiện đề tài, dự án nuôi rươi, sản xuất lúa hữu cơ trên vùng đất nuôi rươi.

Ông Trần Văn Kiểm, Giám đốc HTX SXKD thủy sản xã Hồng Tiến cho biết: Địa phương có 2 vùng sản xuất đó là vùng nuôi trồng tập trung và vùng khai thác bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Đối với vùng khai thác bảo vệ nguồn lợi thủy sản như con rươi, con cáy, HTX không chỉ thực hiện bảo vệ tốt nguồn lợi này mà còn làm tốt từ khâu khai thác đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Đối với vùng nuôi trồng tập trung, các hộ đã mạnh dạn ứng dụng khoa

học kỹ thuật, mật độ nuôi dày cao gấp 3 - 4 lần nuôi thâm canh, mang lại hiệu quả kinh tế cao, hạn chế rủi ro. Để vùng nuôi trồng tập trung đạt hiệu quả, bên cạnh việc các hộ chăn nuôi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, HTX đã tổ chức tập huấn cho bà con, nhất là kỹ thuật nuôi trong mùa nắng nóng và việc đầu tư xây dựng nuôi thâm canh cao. Do đó đã xuất hiện một số hộ sử dụng lát bạt có mái che để tăng khả năng ứng phó với thời tiết bất thuận. Với mô hình này bước đầu đã cho kết quả khả quan, đặc biệt là việc quản lý dịch bệnh, quản lý thức ăn, nguồn nước cấp, nước thải trong quá trình chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật.

Thời gian tới, Hồng Tiến xác định sẽ tiếp tục phát huy thế mạnh của địa phương, phát triển nuôi trồng và chế biến thủy sản, đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đưa các giống thủy sản có chất lượng và giá trị kinh tế cao vào sản xuất. Tạo môi trường cho các sản vật tự nhiên như rươi, cáy, tôm rảo phát triển, tiến tới xây dựng thương hiệu gạo hữu cơ trên vùng nuôi rươi, cáy; phấn đấu sản lượng và giá trị tăng bình quân từ 1,5 - 2 lần/năm.

THU THỦY



Hơn 100 hộ dân xã Trung An thiếu nước sinh hoạt

Từ giữa tháng 6 đến nay, hơn 100 hộ dân trên địa bàn xóm 5, thôn An Lộc, xã Trung An (Vũ Thư) rơi vào tình trạng thiếu nước sinh hoạt. Để khắc phục, nhiều gia đình đã phải đi xin nước của những gia đình có bể nước mưa, mua nước sạch, thậm chí phải khoan giếng để lấy nước sử dụng.

Ông Vũ Văn Phương, Phó Trưởng thôn An Lộc xác nhận: Sự việc thiếu nước sinh hoạt đã xảy ra trên địa bàn thôn khoảng gần 1 tháng, chủ yếu tại khu vực xóm 5 với hơn 100 hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp. Những ngày qua, thời tiết liên tục nắng nóng, việc thiếu nước sinh hoạt kéo dài đã ảnh hưởng đến

đời sống của người dân. Chúng tôi đề nghị đơn vị đang cung cấp nước sạch trên địa bàn sớm cấp nước ổn định trở lại để người dân ổn định cuộc sống.

Bà Ngô Thị Vui ở xóm 5, thôn An Lộc cho biết: Người dân thôn An Lộc đã có nước sạch sử dụng khoảng 10 năm trở lại đây. Từ khi có nước sạch, người dân rất vui mừng, phấn khởi, chất lượng cuộc sống của người dân từng bước được nâng lên. 10 năm qua, việc sử dụng nước của người dân ở đây rất bảo đảm chất lượng, áp lực nước, kể cả trong mùa hè và dịp lễ, tết. Tuy nhiên, những hiểu ý sao khoảng 1 tháng nay, người dân khu vực xóm 5, thôn An Lộc

không có nước sạch để sử dụng. Chỉ một số hộ gia đình nằm cạnh đường trục xã thì thỉnh thoảng có nước để sử dụng nhưng áp lực nước chảy rất yếu. Gia đình tôi có 1 bể nước ngầm, thể tích khoảng 3 khối, trước đây lúc nào cũng đầy nước, thể nhưng những ngày qua thỉnh thoảng mới chảy được 1 khối, còn lại mất nước hoàn toàn, không có nước để sinh hoạt, cuộc sống của mọi người trong gia đình bị đảo lộn. Chúng tôi đã nhiều lần kiến nghị với nhân viên nhà máy nước Nam Long nhưng đến nay vẫn chưa có chuyển biến, người dân vẫn chưa có nước để sinh hoạt.

Là 1 trong 3 gia đình vừa phải khoan giếng lấy nguồn

nước ngầm để sinh hoạt, ông Nguyễn Văn Luyến, xóm 5, thôn An Lộc bức xúc: Không có nước sạch, ngày 12/7 vừa qua gia đình tôi đã phải chi gần 1,5 triệu đồng để khoan giếng lấy nguồn nước ngầm phục vụ nhu cầu sinh hoạt của các thành viên trong gia đình. Do nguồn nước ngầm bơm lên dùng trực tiếp, không qua hệ thống lọc nên gia đình tôi chỉ sử dụng để rửa rau, tắm, giặt quần áo, tưới cây... Mặc dù biết sử dụng nguồn nước ngầm không qua hệ thống lọc sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe nhưng nếu không dùng thì chúng tôi không biết lấy nước đâu để dùng. Còn nước để nấu ăn, uống hàng ngày thì tôi

mua bình nước lọc để sử dụng, dùng tiết kiệm thì 2 ngày hết 1 bình 20 lít.

Hiện nay, xã Trung An nằm trong phạm vi cấp nước của nhà máy nước Nam Long. Trao đổi với phóng viên qua điện thoại, ông Nguyễn Văn Bắc, Giám đốc nhà máy nước Nam Long cho biết: Chúng tôi đã nhận được phản ánh từ phía người dân và đang trong quá trình xử lý, khắc phục. Nguyên nhân ban đầu được xác định là do đang bước vào cao điểm mùa nắng nóng nên nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân tăng cao. Bên cạnh đó, tại một số khu vực nhà máy cấp nước đã xảy ra tình trạng người dân tự ý

sử dụng máy bơm đầu nối trực tiếp qua đồng hồ vào hệ thống ống của công ty để hút nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt gây cản trở dòng chảy. Hiện về phía nhà máy chúng tôi đã tuyên

truyền, vận động để người dân chấm dứt tình trạng trên. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tuyên truyền để người dân sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Trong thời gian

tới, nhà máy sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân trong mùa nắng nóng.

HẢI DƯƠNG



Nhiều người dân xóm 5, thôn An Lộc, xã Trung An (Vũ Thư) đang phải sử dụng nước giếng khoan trong sinh hoạt hàng ngày.